TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X- LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày 13/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Tú

Ông Vũ Minh Huấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Má A Trư - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Khoái - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 76/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hù Nụ X; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/5/2001 tại: xã M, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Nậm Sang, xã M, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Phù Lá; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Hù Ha Xa, sinh năm: 1972 và con bà Hù Nhơ Xa Mạ, sinh năm 1979. Cùng trú tại: Thôn Nậm Sang, xã M, tỉnh Lào Cai. Bị cáo không có vợ, không có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 37/2023/QĐ-TA ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, đến ngày 02/9/2024 chấp hành xong (chưa được xóa tiền sự). Bị cáo Hù Nụ X bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2025 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nông Thị Thúy Hằng – Trợ giúp viên. Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Gì A Hải. Địa chỉ: Thôn Mường Bo 1, xã M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 09/10/2025, Công an xã M, tỉnh Lào Cai tiến hành kiểm tra chất ma tuý trong cơ thể đối với Hù Nụ X - sinh ngày 16/5/2001 trú tại thôn Nậm Cang, xã M, tỉnh Lào Cai (là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy theo Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 17/9/2024 của UBND xã Liên Minh, thời hạn quản lý từ ngày 17/9/2024 đến 17/9/2026). Kết quả Hù Nụ X dương tính với ma tuý loại MDMA và

MOP. Cùng ngày Cơ quan điều tra đã thu mẫu nước tiểu của Hù Nụ X, tiến hành niêm phong theo quy định trước sự chứng kiến của anh Gì A Hải (sinh năm 1979; trú tại thôn Mường Bo 1, xã M, tỉnh Lào Cai) và Trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

Nguồn gốc ma túy bị cáo khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 09/10/2025 Hù Nụ X khi một mình đi bộ đến khu vực Đầu Dốc thuộc xã Tả Van, tỉnh Lào Cai thì gặp và hỏi mua được 01gói ma tuý gói bằng nilon màu xanh, buộc bằng sợi chỉ màu đen của một người phụ nữ không quen biết với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy đã đi ra khu vực gần cầu Thanh Phú, xã M, tỉnh Lào Cai sử dụng hết gói ma túy vừa mua bằng hình thức chích, vứt xi lanh lại rồi đi về nhà thì bị Công an xã M kiểm tra phát hiện

Tại kết luận giám định số 2514/KL-KTHS ngày 11/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Hù Nụ X gửi đến giám định có chất ma túy loại Morphine và 6-MAM. *Morphine có trong sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người; 6-MAM là chất chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người. Heroine (tên khoa học là Diacetylmorphine) là chất ma tuý quy định tại STT 9, Danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Morphine là chất ma tuý quy định tại STT 55, Danh mục IIA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số 27/CT-VKSKV7 ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hù Nụ X về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hù Nụ X từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Đề nghị miễn án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ý kiến bà Nông Thị Thúy Hằng là người bào chữa cho bị cáo Hù Nụ X: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo là người Dân tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hù Nụ X 02 năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa phương có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc hộ cận nghèo theo giấy chứng nhận số 17/GCN-HNHCN ngày 31/12/2025 đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Hù Nụ X nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo khai nhận: Bị cáo Hù Nụ X mặc dù biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 17/9/2024 của UBND xã Liên Minh, thời hạn quản lý từ ngày 17/9/2024 đến 17/9/2026), ngày 09/10/2025, Công an xã M, tỉnh Lào Cai tiến hành kiểm tra chất ma tuý trong cơ thể đối với Hù Nụ X thì bị phát hiện Hù Nụ X dương tính với ma tuý loại MDMA và MOP, do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hù Nụ X là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung, hành vi của bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hù Nụ X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên có 01 tiền sự tại Quyết định số 37/2023/QĐ-TA ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, đến ngày 02/9/2024 chấp hành xong (chưa được xóa tiền sự).

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hù Nụ X thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vấn đề khác:

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Hù Nụ X, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu gì khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được để xử lý trong vụ án này.

- Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo 02 năm tù xét thấy bị cáo có 01 tiền sự tại Quyết định số 37/2023/QĐ-TA ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, đến ngày 02/9/2024 chấp hành xong (chưa được xóa tiền sự) nên mức đề nghị của người bào chữa cho bị cáo còn thấp so với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Hù Nụ X có đơn xin miễn nộp tiền án phí là người dân tộc thuộc hộ cận nghèo theo giấy chứng nhận số 17/GCN-HNHCN ngày 31/12/2025.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Tuyên bố bị cáo Hù Nụ X phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Xử phạt bị cáo Hù Nụ X 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/10/2025.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hù Nụ X không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Dung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND khu vực x – Lào Cai (1);
- Công an xã M; Trại tạm giam số 01, tỉnh Lào Cai; Phòng PV06, PC10 tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (1); Phòng Thi hành án dân sự khu vực x- Lào Cai(1); Người bào chữa (1);
- HS THA HS (1); Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).